



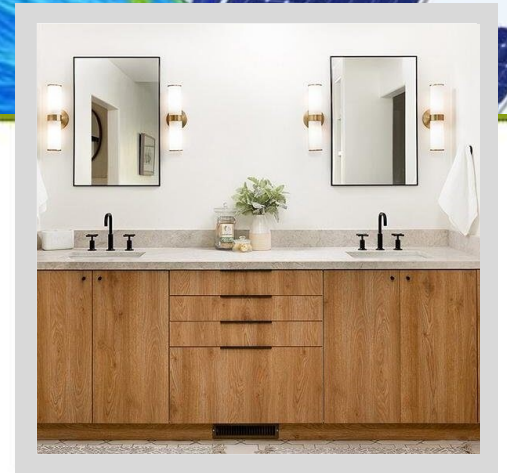
BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



- ◆ Cảnh báo nguy cơ Ca-na-đa khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với tủ gỗ và tủ phòng tắm, sàn gỗ và tủ lưu trữ



- ◆ Hoa Kỳ khởi xướng điều tra thương mại liên quan đến dư thừa công suất

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Số 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

www.trav.gov.vn; E-mail: ciew@moit.gov.vn



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ◆ Pakistan nhận đơn kiện đề nghị điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm băng dính có xuất xứ và/hoặc nhập khẩu từ Việt Nam **3**
- ◆ Bộ Thương mại Hoa Kỳ nhận đơn kiện yêu cầu điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm PTMEG (polytetramethylene ether glycol) nhập khẩu từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan - Trung Quốc và Việt Nam **4**
- ◆ Ai Cập áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm phôi thép nhập khẩu **8**
- ◆ Ai Cập áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm thép cán nóng (HRC/HRFS) nhập khẩu **10**
- ◆ Ai Cập áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm thép cán nguội (CRC), thép mạ (HDG/GI) và thép phủ màu (PPGI) **12**

TIN NƯỚC NGOÀI

- ◆ Ca-na-đa khởi xướng rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng thép cốt bê tông (concrete reinforcing bar) **15**
- ◆ Hoa Kỳ khởi xướng điều tra thương mại liên quan đến dư thừa công suất **17**
- ◆ Tăng cường giám sát và rà soát các biện pháp phòng vệ thương mại trong khuôn khổ WTO **19**
- ◆ EU rà soát thuế chống bán phá giá đối với ống thép hàn nhập khẩu từ Bê-la-rút, Nga và Trung Quốc **22**
- ◆ Pa-ki-xtan khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với nhựa PVC nhập khẩu từ In-đô-nê-xi-a và Hoa Kỳ **24**
- ◆ Hoa Kỳ áp dụng mức thuế chống bán phá giá sơ bộ đối với pin và tấm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a và Lào **25**
- ◆ Pa-ki-xtan gia hạn biện pháp chống bán phá giá đối với phôi thép nhập khẩu từ Trung Quốc thêm 5 năm **26**

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ vào thị trường Hoa Kỳ **29**

PAKISTAN NHẬN ĐƠN KIẾN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM BĂNG DÍNH CÓ XUẤT XỨ VÀ/HOẶC NHẬP KHẨU TỪ VIỆT NAM

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông tin về việc Ủy ban Thuế quan Pakistan (NTC) nhận hồ sơ yêu cầu điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm băng dính có xuất xứ và/hoặc nhập khẩu từ Việt Nam.

Hàng hóa bị đề nghị điều tra là băng keo tự dính BOPP (định hướng hai trục) dạng cuộn lớn (Biaxially oriented polypropylene self-adhesive tapes - jumbo rolls) thuộc các mã HS: 3919.9010 và 3919.9090.

Hiện nay NTC đang xem xét tính chính xác và hợp lệ của đơn kiện để đưa ra kết luận có khởi xướng hay không. Các thông tin chi tiết hơn về thời kỳ điều tra CBPG và thời kỳ điều tra thiệt hại chưa được tiết lộ. Cục PVTM sẽ tiếp tục theo dõi và cập nhật thông tin.

Để ứng phó vụ việc, Cục PVTM khuyến nghị các hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan:

- (1) Rà soát tình hình xuất khẩu sản phẩm bị điều tra sang Pakistan;
- (2) Lên kế hoạch ứng phó với vụ việc trong trường hợp khởi xướng (bao gồm chuẩn bị nguồn lực, thu thập sớm thông tin về chi phí sản xuất, bán hàng và xuất khẩu sang Pakistan nhằm trả lời bản câu hỏi điều tra, thuê luật sư tư vấn trong trường hợp cần thiết...);
- (3) Phối hợp với Cục PVTM để xử lý và trong trường hợp cần tư vấn, hỗ trợ.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Hà Nội. Công chức phụ trách: Nguyễn Thúy. ĐT: 0904.545.869 Email: thuyngh@moit.gov.vn; nganha@moit.gov.vn.

BỘ THƯƠNG MẠI HOA KỲ NHẬN ĐƠN KIẾN YÊU CẦU ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM PTMEG (POLYTETRAMETHYLENE ETHER GLYCOL) NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC, HÀN QUỐC, ĐÀI LOAN - TRUNG QUỐC VÀ VIỆT NAM

Mới đây, ngành sản xuất trong nước của Hoa Kỳ đã nộp đơn kiến yêu cầu Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) khởi xướng điều tra áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm PTMEG (polytetramethylene ether glycol) nhập khẩu từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc) và Việt Nam.

1. Thông tin vụ việc

- Sản phẩm bị đề nghị điều tra: PTMEG (mặt hàng bị điều tra theo biểu thuế quan hài hòa của Hoa Kỳ (HTSUS) thuộc mã 3907.20.00, trước khi được phân loại lại thuộc mã 3907.29.00).

- Mã vụ việc: **A-552-855**.

- Nguyên đơn: Công ty BASF Corporation

- Ngày nhận đơn: Ngày 07 tháng 04 năm 2026.

- Doanh nghiệp xuất khẩu bị cáo buộc bán phá giá: Trong đơn kiện, nguyên đơn nêu tên 01 doanh nghiệp Việt Nam có xuất khẩu sản phẩm PTMEG sang Hoa Kỳ với số lượng lớn.

- Thời kỳ điều tra CBPG dự kiến: 01/10/2025 - 31/03/2026.

- Thời kỳ điều tra thiệt hại dự kiến: 01/01/2023 - 31/03/2026.

- Biên độ phá giá cáo buộc với Việt Nam: Nguyên đơn đề xuất mức thuế CBPG với Việt Nam dao động từ 78,72 tới 295,36% (cao nhất trong 3 nước bị điều tra).



- *Nước và giá trị thay thế*: Do Hoa Kỳ coi Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế phi thị trường (NME), nên nguyên đơn đề nghị DOC sử dụng các giá trị thay thế của ít nhất 01 nước có nền kinh tế thị trường để tính toán biên độ phá giá cho Việt Nam. Căn cứ “Danh sách các quốc gia thay thế” trong Bản ghi nhớ chính sách gần đây nhất về các quốc gia có trình độ kinh tế tương đồng với Việt Nam dựa trên GDP bình quân đầu người năm 2024, nguyên đơn đề xuất xem xét các quốc gia thay thế bao gồm: In-đô-nê-xi-a, En Xan-va-do và Gioóc-đa-ni.

DOC đang trong giai đoạn rà soát trước khi quyết định khởi xướng điều tra CBPG đối với PTMEG từ Việt Nam, cụ thể, DOC yêu cầu nguyên đơn bổ sung chi tiết dữ liệu và phương pháp tính toán trước thời hạn ngày 20/04/2026. Việc không tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật có thể dẫn đến việc đơn kiện bị từ chối.

2. Quy trình thủ tục điều tra tiếp theo

Theo quy định điều tra của Hoa Kỳ, có 02 cơ quan tham gia trong một vụ việc điều tra CBPG: DOC điều tra về hành vi bán phá giá và chịu trách nhiệm chung về kết quả điều tra trong khi ITC chịu trách nhiệm đánh giá thiệt hại của

ngành sản xuất trong nước. Sản phẩm chỉ bị áp thuế CBPG nếu cả 02 cơ quan đều ban hành kết luận khẳng định. Quy trình thủ tục điều tra như sau:

Bước 1: DOC nhận đơn kiện.

Bước 2: DOC có 20 ngày để xem xét đơn kiện và ban hành quyết định khởi xướng/hay không khởi xướng điều tra. Trong trường hợp khởi xướng điều tra, DOC có thể sẽ ban hành bản câu hỏi lượng và giá trị (thời hạn trả lời là 14 ngày) gửi các doanh nghiệp liên quan để thu thập thông tin, nhằm lựa chọn bị đơn bắt buộc (thường là 01-02 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam theo số liệu của Hải quan Hoa Kỳ và bản trả lời câu hỏi lượng và giá trị trong giai đoạn điều tra). Các doanh nghiệp cần chủ động đăng ký tài khoản IA ACCESS tại cổng thông tin điện tử của DOC (<https://access.trade.gov/login.aspx>) để cập nhật thông tin và nộp các văn bản, tài liệu liên quan tới DOC. Các doanh nghiệp cần phải trả lời bản câu hỏi lượng và giá trị và nộp đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ (trong đó chứng minh doanh nghiệp hoạt động độc lập, không chịu sự kiểm soát của Chính phủ cả về pháp lý và thực tiễn để được hưởng thuế suất riêng. Thời hạn để nộp đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ là 21 ngày kể từ ngày đăng công báo khởi xướng. Doanh nghiệp có thể xin gia hạn bằng văn bản nhưng cần được DOC đồng ý.

Bước 3: ITC có 45 ngày kể từ ngày nhận đơn kiện để ban hành kết luận sơ bộ về thiệt hại. Trong trường hợp kết luận sơ bộ của ITC là không có thiệt hại, vụ việc sẽ được chấm dứt toàn bộ (tuy nhiên khả năng này thường thấp).

Bước 4: DOC có 140 ngày kể từ ngày khởi xướng để ban hành kết luận sơ bộ về bán phá giá. Nếu nguyên đơn cáo buộc và DOC nhận thấy có tồn tại tình trạng khẩn cấp do nhập khẩu tăng đột biến sau khi vụ việc được khởi xướng, DOC có thể áp dụng thuế hồi tố tạm thời đối với hàng nhập khẩu trong vòng 90 ngày trước ngày đăng công báo kết luận sơ bộ.

Bước 5: DOC có 75 ngày kể từ ngày ban hành kết luận sơ bộ để ban hành kết luận cuối cùng về bán phá giá.

Bước 6: ITC có 45 ngày kể từ ngày DOC ban hành kết luận cuối cùng về bán phá giá để đưa ra kết luận cuối cùng về thiệt hại.

Bước 7: DOC có 07 ngày để ban hành lệnh áp thuế CBPG (trong trường hợp kết luận có bán phá giá và thiệt hại).

(Các mốc thời gian có thể được gia hạn)

3. Khuyến nghị

Để chuẩn bị ứng phó với vụ việc, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm liên quan:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tiếp theo của vụ việc; chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục điều tra CBPG của Hoa Kỳ và dự kiến chiến lược kháng kiện phù hợp với doanh nghiệp (trong trường hợp DOC khởi xướng điều tra);
- Hợp tác đầy đủ với Cơ quan điều tra Hoa Kỳ trong suốt quá trình diễn ra vụ việc. Bất kỳ hành động thể hiện sự bất hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ có thể dẫn tới việc Cơ quan điều tra Hoa Kỳ sử dụng các chứng cứ sẵn có bất lợi hoặc áp dụng mức thuế cáo buộc cao nhất cho doanh nghiệp;
- Chủ động đăng ký tài khoản IA ACCESS tại cổng thông tin điện tử của DOC (<https://access.trade.gov/login.aspx>) nhằm cập nhật thông tin và nộp các văn bản, tài liệu liên quan tới Cơ quan điều tra Hoa Kỳ;
- Thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Cửa Nam, Hà Nội, Email: kiennh@moit.gov.vn, ngocny@moit.gov.vn (Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Hoàng Kiên).

AI CẬP ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TỰ VỆ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM PHÔI THÉP NHẬP KHẨU

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông báo từ Ủy ban Tự vệ Ai Cập về việc áp dụng biện pháp tự vệ toàn cầu chính thức đối với sản phẩm phôi thép nhập khẩu. Cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về vụ việc

- *Sản phẩm bị áp dụng*: Sản phẩm thép bán thành phẩm từ sắt hoặc thép không hợp kim (phôi thép/billets) thuộc mã HS: 7207.
- *Thời kỳ điều tra*: từ năm 2021 đến 2024.
- *Ngày khởi xướng điều tra*: 10/9/2025.

2. Nội dung chính của kết luận

- Trong thông báo, Ủy ban Tự vệ cho rằng có sự gia tăng lượng nhập khẩu trong giai đoạn điều tra, cụ thể lượng nhập khẩu phôi thép vào Ai Cập tăng đột biến 643% trong năm 2022 và tiếp tục tăng 107% trong năm 2024 so với năm 2022.
- Sự gia tăng nhập khẩu đã gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước, thể hiện qua việc doanh số bán hàng nội địa giảm 99% (2022) và 22% (2024); thị phần giảm 59% trong năm 2024. Lợi nhuận của ngành sản xuất phôi thép giảm mạnh 56% trong năm 2024.

Sự gia tăng hàng nhập khẩu được cho là do diễn biến không lường trước được. Cụ thể, ngành công nghiệp thép toàn cầu hiện đang chứng kiến sự tích tụ đáng kể của công suất sản xuất dư thừa và lượng cung vượt cầu. Điều này đã dẫn đến việc các luồng thương mại bị chuyển hướng sang Ai Cập, quốc gia được xem là một trong những thị trường ít được bảo hộ nhất trên thế giới. Tình hình này càng trở nên trầm trọng hơn do sự gia tăng nhanh chóng của các chính sách và biện pháp bảo hộ đối với nhiều sản phẩm thép khác nhau. Các thị trường thép lớn

trên thế giới như Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu, Việt Nam, Pakistan, Trung Quốc và Vương quốc Anh đều đã và đang tăng cường các biện pháp bảo hộ thương mại đối với sản phẩm thép, bao gồm thuế quan, chống bán phá giá, thuế đối kháng và biện pháp tự vệ. Đồng thời, căng thẳng thương mại toàn cầu và các chính sách hạn chế nhập khẩu đã làm gia tăng tình trạng dư cung thép trên thị trường quốc tế.

Các yếu tố nêu trên đã dẫn đến việc chuyển hướng thương mại sang các quốc gia khác, bao gồm cả Ai Cập. Các nhà xuất khẩu đã chuyển trọng tâm sang xuất khẩu sản phẩm đang bị điều tra (phôi thép - billets) thay vì các sản phẩm thép hoàn chỉnh nhằm né tránh các mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với thép thanh (rebar) nhập khẩu vào Ai Cập. Do phôi thép là sản phẩm bán thành phẩm chiếm khoảng 85% giá trị của thép thanh, và trong bối cảnh thị trường Ai Cập không áp dụng thuế nhập khẩu hoặc các biện pháp bảo hộ đối với sản phẩm này, Ai Cập đã trở thành một “nơi trú ẩn an toàn” cho các công suất và dòng xuất khẩu dư thừa trên toàn cầu.

3. Biện pháp tự vệ áp dụng

Ai Cập thông báo áp dụng mức thuế hỗn hợp (% trị giá hàng và thuế tối thiểu) trong 03 giai đoạn (từ 02/4/2026 đến 13/9/2026) như sau:

- *Giai đoạn 02/4/2026 - 13/9/2026*: 13,12% và tối thiểu 70 USD/tấn.
- *Giai đoạn 02/4/2026 - 13/9/2027*: 12% và tối thiểu 64 USD/tấn.
- *Giai đoạn 14/9/2027 - 13/9/2028*: 11% và tối thiểu 59 USD/tấn.

4. Một số lưu ý, khuyến nghị

Để ứng phó với biện pháp này, Cục PVTM khuyến nghị các bên liên quan:

- *Đánh giá tình hình xuất khẩu*: Rà soát lại toàn bộ các hợp đồng xuất khẩu phôi thép sang Ai Cập. Với mức thuế tối thiểu từ 59-70 USD/tấn, doanh nghiệp cần tính toán lại hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh so với phôi thép nội địa của Ai Cập hoặc từ các nguồn cung được miễn thuế.

- Theo dõi các cuộc rà soát định kỳ: Ai Cập sẽ thực hiện rà soát biện pháp hàng năm. Doanh nghiệp cần duy trì liên lạc với các đối tác nhập khẩu tại Ai Cập để thu thập thông tin về tình hình thị trường, từ đó cung cấp bằng chứng cho Cục PVTM kiến nghị Ai Cập nới lỏng hoặc chấm dứt biện pháp sớm hơn lộ trình nếu ngành sản xuất của họ đã phục hồi.

- Đa dạng hóa nguồn ra: Trong bối cảnh nhiều nước áp dụng biện pháp phòng vệ với thép, doanh nghiệp nên chủ động mở rộng sang các thị trường có FTA với Việt Nam để hưởng ưu đãi thuế quan, tránh phụ thuộc quá lớn vào một thị trường duy nhất.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Hà Nội. Công chức phụ trách: Bùi Anh Dũng. Email: dungban@moit.gov.vn; nganha@moit.gov.vn.

AI CẬP ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TỰ VỆ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM THÉP CÁN NÓNG (HRC/HRFS) NHẬP KHẨU

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông tin về việc Ai Cập đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp tự vệ chính thức đối với sản phẩm thép cán nóng (Hot Rolled Flat Steel - HRC và/hoặc HRFS) nhập khẩu. Cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về vụ việc

- Sản phẩm bị áp dụng: Thép tấm cán nóng (HRC/HRFS), thuộc các mã HS: 7208.10, 7208.25, 7208.26, 7208.27, 7208.36, 7208.37, 7208.38, 7208.39, 7208.40, 7208.51, 7208.52, 7208.53, 7208.54, 7208.90, 7211.14, 7211.19, 7225.30, 7225.40, 7226.91, 7226.990010.

- Thời kỳ điều tra: Tháng 1/2021 – Tháng 12/2024

- Ngày khởi xướng điều tra: 22/4/2025

2. Nội dung chính của kết luận

Cơ quan điều tra Ai Cập kết luận có sự gia tăng mạnh mẽ của lượng hàng nhập khẩu và gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước, cụ thể:

- *Gia tăng nhập khẩu*: Lượng nhập khẩu tăng 50% năm 2022 và tiếp tục tăng mạnh 31% trong năm 2024.

- *Thiệt hại của ngành sản xuất trong nước*: Mặc dù nhu cầu thị trường tăng, nhưng thị phần của ngành sản xuất nội địa (chiếm 100% sản lượng năm 2024) đã giảm 21% trong hai năm liên tiếp 2023-2024. Đáng chú ý, lợi nhuận sụt giảm mạnh tới 70% trong năm 2024.

- *Diễn biến không lường trước*: Cơ quan điều tra cho rằng sự gia tăng của hàng nhập khẩu là do sự dư thừa công suất thép toàn cầu và sự gia tăng các biện pháp bảo hộ tại Mỹ (Mục 232), Anh và EU khiến dòng thương mại bị chuyển hướng về thị trường Ai Cập.

3. Biện pháp tự vệ áp dụng

Ai Cập áp dụng thuế theo tỷ lệ % giá trị hàng hóa (ad valorem) kết hợp mức thuế tối thiểu, giảm dần theo lộ trình 3 năm như sau:

- Từ 02/4/2026 - 13/9/2026: 13,6% và tối thiểu 76 USD/tấn.

- Từ 14/9/2026 - 13/9/2027: 13,5% và tối thiểu 75 USD/tấn.

- Từ 14/9/2027 - 13/9/2028: 13,4% và tối thiểu 74 USD/tấn.

4. Một số lưu ý, khuyến nghị

Để ứng phó vụ việc và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, Cục PVTM khuyến nghị các hiệp hội và doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu:

- *Rà soát danh mục loại trừ*: Biện pháp này không áp dụng đối với thép tấm cán nóng có độ dày > 20mm và chiều rộng > 1.600mm, hoặc thép có hàm lượng carbon $\leq 0,02\%$ dùng cho công nghệ tráng men (ED/IF steel). Doanh

ngành cần đối soát kỹ thông số kỹ thuật sản phẩm của mình để yêu cầu miễn trừ thuế khi làm thủ tục, nếu có.

- *Theo dõi lộ trình giảm thuế*: Do thuế tự vệ giảm dần theo từng giai đoạn, doanh nghiệp nên có kế hoạch xuất khẩu phù hợp với lộ trình tự do hóa để tối ưu hóa chi phí thuế.

- *Đa dạng hóa thị trường*: Với mức thuế tối thiểu lên tới 76 USD/tấn, chi phí xuất khẩu sang Ai Cập sẽ tăng cao. Doanh nghiệp cần chủ động cân đối lại giá bán và tìm kiếm các thị trường thay thế hoặc tập trung vào các dòng sản phẩm chất lượng cao nằm ngoài diện áp thuế.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Hà Nội. Công chức phụ trách: Bùi Anh Dũng. Email: dungban@moit.gov.vn; nganha@moit.gov.vn.

AI CẬP ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TỰ VỆ ĐỐI VỚI SẢN PHẨM THÉP CÁN NGUỘI (CRC), THÉP MẠ (HDG/GI) VÀ THÉP PHỦ MÀU (PPGI)

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông tin về việc Ai Cập đã ban hành quyết định áp dụng biện pháp tự vệ chính thức đối với nhóm sản phẩm thép phẳng cán nguội, mạ và phủ màu nhập khẩu. Cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về vụ việc

- *Sản phẩm bị áp dụng*: Thép cuộn cán nguội (CRC), thép mạ kẽm (HDG/GI) và thép phủ màu (PPGI) thuộc các mã HS: 720915, 720916, 720917, 720918, 720925, 720926, 720927, 720928, 720990, 721123, 721129, 721190, 722692; 721041, 721049, 721230, 721250, 722592, 722699; 721070, 721090, 721240, 721260 và 722599.

- *Thời kỳ điều tra*: từ 2022 - 2024

- *Ngày khởi xướng điều tra*: 10/9/2025

2. Nội dung chính của kết luận

Cơ quan điều tra Ai Cập kết luận có sự gia tăng mạnh mẽ của lượng hàng nhập khẩu và gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước, cụ thể:

- *Gia tăng nhập khẩu*: Chỉ số lượng nhập khẩu tăng vọt từ 100% (năm 2022) lên 186% (năm 2024).

- *Thiệt hại của ngành sản xuất trong nước*: Ngành sản xuất nội địa chịu thiệt hại nặng nề khi thị phần giảm 44% so với năm 2022. Đặc biệt, lợi nhuận trong năm 2024 đã chuyển từ lãi sang lỗ nặng, với chỉ số lợi nhuận sụt giảm xuống mức âm 179%.

- *Diễn biến không lường trước*: Cơ quan điều tra cho rằng sự gia tăng của hàng nhập khẩu là do cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) của EU và các lệnh trừng phạt quốc tế đã đẩy một lượng lớn thép dư thừa về phía Ai Cập.

3. Biện pháp tự vệ áp dụng

Ai Cập thông báo áp dụng thuế cụ thể cho từng nhóm sản phẩm và giảm dần qua các năm như sau:

	Từ 2/4/2026 – 13/9/2026	Từ 14/9/2026 – 13/9/2027	Từ 14/9/2027 – 13/9/2028
Thép cán nguội (CRC)	13,7% theo giá CIF (tối thiểu 83 USD/tấn)	13% giá trị CIF (mức tối thiểu 79 USD/tấn).	12,5% giá trị CIF (mức tối thiểu 76 USD/tấn).
Thép mạ (HDG/GI)	14% giá trị CIF (mức tối thiểu 93 USD/tấn)	13,5% giá trị CIF (mức tối thiểu 90 USD/tấn).	13% giá trị CIF (mức tối thiểu 86 USD/tấn).
Thép phủ màu (PPGI):	14,5% giá trị CIF (mức tối thiểu 122 USD/tấn).	14% giá trị CIF (mức tối thiểu 118 USD/tấn).	13,5% giá trị CIF (mức tối thiểu 114 USD/tấn).



4. Một số lưu ý, khuyến nghị

Để ứng phó vụ việc và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, Cục PVTM khuyến nghị các hiệp hội và doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu:

- *Rà soát danh mục loại trừ:* Ai Cập loại trừ rất nhiều dòng sản phẩm khỏi biện pháp này như: thép mạ kháng khuẩn, thép phủ PET/VCM, thép phủ Plastisol dày ≥ 200 micron, thép phủ hợp kim Al-Si hoặc Zn-Al-Mg, và thép cán nguội Full Hard (không ủ) có cường độ cao. Doanh nghiệp cần kiểm tra chứng nhận xuất xưởng (Mill Test) để chứng minh sản phẩm thuộc diện miễn trừ, nếu có.

- *Theo dõi lộ trình giảm thuế:* Do thuế tự vệ giảm dần theo từng giai đoạn, doanh nghiệp nên có kế hoạch xuất khẩu phù hợp với lộ trình tự do hóa để tối ưu hóa chi phí thuế.

- *Đa dạng hóa thị trường:* Doanh nghiệp cần chủ động cân đối lại giá bán và tìm kiếm các thị trường thay thế hoặc tập trung vào các dòng sản phẩm chất lượng cao nằm ngoài diện áp thuế.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Hà Nội. Công chức phụ trách: Bùi Anh Dũng. Email: dungban@moit.gov.vn; nganha@moit.gov.vn.

CA-NA-ĐA KHỞI XƯƠNG RÀ SOÁT CUỐI KỲ BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI MẶT HÀNG THÉP CỐT BÊ TÔNG (CONCRETE REINFORCING BAR)

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) – Bộ Công Thương nhận được thông tin từ Thương vụ Việt Nam tại Ca-na-đa về việc Tòa án Thương mại quốc tế Ca-na-đa (CITT) thông báo khởi xướng rà soát cuối kỳ đối với các kết luận đã ban hành trong các vụ việc điều tra chống bán phá giá (CBPG) liên quan đến mặt hàng thép cốt bê tông (concrete reinforcing bar). Liên quan đến vấn đề này, Cục PVTM xin cung cấp một số nội dung sau:

1. Thông tin chung

Theo thông báo của CITT, việc rà soát cuối kỳ được thực hiện đối với các kết luận ban hành trong các vụ việc điều tra trước đó, cụ thể:

- Vụ việc NQ-2020-004 (ban hành kết luận ngày 04/6/2021) liên quan đến sản phẩm thép cốt bê tông có xuất xứ hoặc xuất khẩu từ: An-giê-ri, Ai Cập, In-đô-nê-xi-a, Ý, Ma-lai-xi-a, Xinh-ga-po và Việt Nam (mã rà soát RR-2026-002);

- Vụ việc Q-2020-005 (ban hành kết luận ngày 02/7/2021) liên quan đến sản phẩm tương tự có xuất xứ hoặc xuất khẩu từ Ô-man và Nga (mã rà soát RR-2026-003).

Mô tả sản phẩm: Sản phẩm thép cốt bê tông cán nóng có gân, dạng thanh thẳng hoặc cuộn, thường được gọi là rebar, với các đường kính khác nhau đến và bao gồm 56,4 mm, với nhiều loại hoàn thiện khác nhau, loại trừ thép tròn trơn và các sản phẩm rebar đã gia công. Các sản phẩm bị loại trừ khỏi phạm vi rà soát bao gồm thép cốt bê tông đường kính 10 mm (10M) được sản xuất đáp ứng tiêu chuẩn CSA G30 18.09 (hoặc tiêu chuẩn tương đương), được phủ lớp epoxy đáp ứng tiêu chuẩn ASTM A775/A 775M 04a (hoặc tiêu chuẩn tương đương), với chiều dài từ 1 foot (30,48 cm) đến tối đa 8 foot (243,84 cm).

Trong các cuộc rà soát cuối kỳ này, trước hết Cơ quan Dịch vụ Biên giới Ca-na-đa (CBSA) sẽ xác định liệu việc chấm dứt các kết luận hiện hành đối với các hàng hóa nêu trên (hàng hóa bị xem xét) có khả năng dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá hay không. Trường hợp CBSA kết luận rằng việc chấm dứt các biện pháp có khả năng dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá đối với bất kỳ hàng hóa nào, Tòa án sẽ tiếp tục xem xét liệu hành vi bán phá giá đó có khả năng gây ra thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước hay không.

CBSA sẽ thông báo kết luận của mình trong vòng 150 ngày kể từ khi nhận được thông báo khởi xướng rà soát cuối kỳ của Tòa án, tức là chậm nhất vào ngày 17/9/2026.

Nếu CBSA kết luận rằng việc chấm dứt hiệu lực của biện pháp CBPG không làm phát sinh nguy cơ tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá, thì biện pháp đó sẽ bị hủy bỏ. Đồng thời, toàn bộ số thuế đã nộp đối với các lô hàng được thông quan sau thời điểm dự kiến hết hiệu lực sẽ được hoàn trả cho nhà nhập khẩu.

Ngược lại, nếu CBSA xác định rằng việc chấm dứt hiệu lực của biện pháp CBPG có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá, thì CBSA sẽ chuyển hồ sơ vụ việc cho CITT. Trên cơ sở đó, CITT sẽ tiến hành rà soát nhằm đánh giá liệu việc chấm dứt hiệu lực biện pháp CBPG có khả năng gây thiệt hại hoặc cản trở đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hay không, và sẽ ban hành quyết định trong vòng 160 ngày kể từ ngày nhận được kết luận của CBSA.

2. Khuyến nghị

Để ứng phó hiệu quả với vụ việc, Cục PVTM khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm liên quan như sau:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tiếp theo của vụ việc; nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục của Ca-na-đa; đồng thời rà soát tình hình xuất khẩu mặt hàng có liên quan sang thị trường Ca-na-đa và chủ động quyết định việc tham gia.

- Thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Email: kiennh@moit.gov.vn, ngocny@moit.gov.vn (Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Hoàng Kiên. Di động: 094.261.3889).

**CẢNH BÁO NGUY CƠ CA-NA-ĐA KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP TỰ VỆ ĐỐI VỚI TỦ GỖ VÀ TỦ
PHÒNG TẮM, SÀN GỖ VÀ TỦ LƯU TRỮ**

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) – Bộ Công Thương nhận được thông tin từ Thương vụ Việt Nam tại Ca-na-đa về tuyên bố của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thuế quốc gia Ca-na-đa, ông François-Philippe Champagne về việc đã đề nghị Tòa án Thương mại quốc tế Ca-na-đa (CITT) tiến hành điều tra tự vệ đối với một số sản phẩm gỗ nhập khẩu. Liên quan đến vấn đề này, Cục PVTM xin cung cấp một số nội dung sau:

1. Thông tin chung

Theo tuyên bố nói trên, phạm vi điều tra bao gồm các sản phẩm: tủ gỗ và tủ phòng tắm bằng gỗ tự nhiên và gỗ công nghiệp (solid and engineered wood cabinets and vanities); sàn gỗ tự nhiên và sàn gỗ công nghiệp (solid and engineered hardwood flooring); cùng với tủ lưu trữ bằng gỗ công nghiệp (engineered wood storage furniture). CITT sẽ có 270 ngày để xác định liệu việc gia tăng nhập khẩu các sản phẩm này có gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất sản phẩm gỗ của Ca-na-đa hay không, đồng thời đưa ra khuyến nghị về biện pháp xử lý phù hợp cho Chính phủ Ca-na-đa.

Chính phủ Ca-na-đa cho biết động thái này được đưa ra sau đề nghị chính thức của Liên minh Sản phẩm gỗ Ca-na-đa (Canadian Wood Products Alliance), trong bối cảnh Ca-na-đa muốn hạn chế tác động tiêu cực từ hiện tượng chuyển hướng thương mại trong môi trường thương mại toàn cầu đang thay đổi nhanh chóng.

Bộ Tài chính và Thuế quốc gia Ca-na-đa cũng nhấn mạnh ngành lâm sản là một lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nước này, đang hỗ trợ gần 200.000 lao động, trong đó có hơn 11.000 người bản địa, và đóng góp hơn 20 tỷ CAD vào GDP của Ca-na-đa. Trong trường hợp CITT kết luận rằng các biện pháp tự vệ là cần thiết, Chính phủ Ca-na-đa sẽ thực hiện các hành động phù hợp theo các quy định thương mại quốc tế.

2. Khuyến nghị

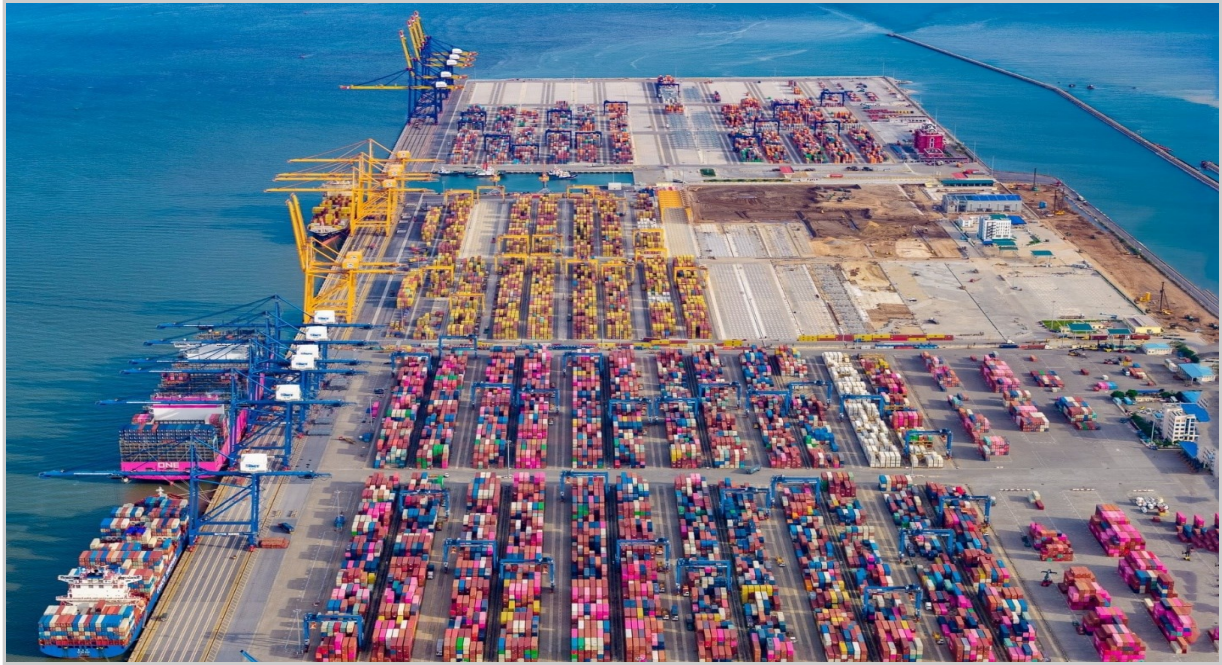
Để ứng phó hiệu quả với vụ việc, Cục PVTM khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm liên quan như sau:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tiếp theo của vụ việc; chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục điều tra tự vệ của Ca-na-đa; đồng thời rà soát tình hình xuất khẩu mặt hàng có liên quan sang thị trường Ca-na-đa.

- Thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Email: kiennh@moit.gov.vn, ngocny@moit.gov.vn (Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Hoàng Kiên. Di động: 094.261.3889).

HOA KỲ KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA THƯƠNG MẠI LIÊN QUAN ĐẾN DƯ THỪA CÔNG SUẤT



C hính quyền Tổng thống Donald Trump đã khởi xướng các cuộc điều tra phòng vệ thương mại liên quan đến tình trạng dư thừa công suất công nghiệp đối với 16 đối tác thương mại lớn. Động thái này nhằm khôi phục công cụ áp dụng biện pháp thuế quan, trong bối cảnh Tòa án Tối cao Hoa Kỳ đã bác bỏ cơ sở pháp lý chính trong chương trình thuế quan toàn cầu.

Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Jamieson Greer cho biết, cuộc điều tra theo Mục 301 của Đạo luật Thương mại năm 1974 cho phép điều tra các hành vi thương mại bị cho là không công bằng có thể là cơ sở để Hoa Kỳ xem xét áp dụng các biện pháp thuế quan đối với một số đối tác, bao gồm Trung Quốc, Liên minh châu Âu, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc và Mê-hi-cô, dự kiến trong mùa hè năm nay.

Ngoài các đối tác nêu trên, phạm vi điều tra về dư thừa công suất còn bao gồm Đài Loan (Trung Quốc), Việt Nam, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Cam-pu-chia, Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a, Băng-la-đét, Thụy Sĩ và Na Uy. Đáng chú ý, Ca-na-đa là

đối tác thương mại lớn thứ hai của Hoa Kỳ không thuộc phạm vi điều tra trong vụ việc này.

Theo ông Jamieson Greer, các cuộc điều tra sẽ tập trung vào những nền kinh tế có dấu hiệu dư thừa công suất kéo dài trong lĩnh vực sản xuất, thể hiện qua thặng dư thương mại lớn hoặc năng lực sản xuất không được khai thác hết. Các yếu tố này có thể được xem xét như dấu hiệu của hành vi thương mại không công bằng trong khuôn khổ điều tra.

Bên cạnh đó, Hoa Kỳ cũng dự kiến khởi xướng điều tra riêng biệt theo Mục 301 nhằm xem xét việc áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, bao gồm biện pháp tự vệ, đối với hàng hóa có dấu hiệu được sản xuất bằng lao động cưỡng bức, với phạm vi liên quan đến hơn 60 quốc gia.

Trước đó, dưới thời cựu Tổng thống Joe Biden, Hoa Kỳ đã ban hành và thực thi áp dụng các biện pháp tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ khu vực Tân Cương (Trung Quốc), trong đó có các sản phẩm như pin năng lượng mặt trời. Cuộc điều tra mới là cơ sở để xem xét mở rộng phạm vi áp dụng các biện pháp này.

Chính quyền Tổng thống Donald Trump đặt mục tiêu hoàn tất các cuộc điều tra trước tháng 7 là thời điểm các mức thuế tạm thời hiện hành hết hiệu lực. Trước đó, sau khi Tòa án Tối cao Hoa Kỳ phán quyết các mức thuế toàn cầu là không phù hợp với quy định về tình trạng khẩn cấp của quốc gia, Hoa Kỳ đã áp dụng mức thuế tạm thời 10% trong thời hạn 150 ngày theo Mục 122 của Đạo luật Thương mại năm 1974.

Tiếp theo, các cơ quan thương mại Hoa Kỳ sẽ bước vào giai đoạn tham vấn với những nền kinh tế có chính sách thương mại đang bị đưa vào diện điều tra, với thời hạn nhận ý kiến các bên liên quan đến ngày 15/4/2026 và dự kiến tổ chức phiên điều trần công khai vào đầu tháng 5/2026.

Các cuộc điều tra mới được xem là công cụ giúp Hoa Kỳ củng cố việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, qua đó tăng cường vị thế trong đàm

phán thương mại và thúc đẩy việc thực hiện các cam kết đã đạt được với các đối tác.

Đại diện Thương mại Hoa Kỳ ông Jamieson Greer cho biết Tổng thống Donald Trump tiếp tục theo đuổi chính sách thuế quan nhằm xử lý các hành vi thương mại không công bằng, giảm thâm hụt thương mại và bảo vệ ngành sản xuất trong nước.

Động thái này diễn ra trong bối cảnh Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent dự kiến gặp các quan chức Trung Quốc tại Pa-ri, nhằm chuẩn bị cho cuộc gặp cấp cao giữa Tổng thống Donald Trump và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại Bắc Kinh.

Thực tế, vấn đề dư thừa công suất, đặc biệt tại Trung Quốc là mối quan ngại qua nhiều nhiệm kỳ tổng thống Hoa Kỳ. Hoạt động sản xuất quy mô lớn với sự hỗ trợ từ nhà nước được cho là góp phần gia tăng nguồn cung cấp hàng hóa giá thấp trên thị trường toàn cầu.

Tổng hợp từ japantimes.co



TĂNG CƯỜNG GIÁM SÁT VÀ RÀ SOÁT CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI TRONG KHUÔN KHỔ WTO

Trong bối cảnh Hoa Kỳ gia tăng áp dụng các biện pháp thuế quan trong những năm gần đây, các biện pháp phòng vệ thương mại (bao gồm chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ) có xu hướng ít được chú ý hơn. Tuy nhiên, trên thực tế, các biện pháp này vẫn tiếp tục được sử dụng rộng rãi tại Hoa Kỳ cũng như nhiều quốc gia khác.

Trước đó, Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Jamieson Greer đã nhận định Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) “còn hạn chế về hiệu quả hoạt động và cơ chế vận hành chưa thực sự ổn định”. Tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng WTO vẫn đóng vai trò quan trọng, đặc biệt trong lĩnh vực phòng vệ thương mại, khi khuôn khổ quy tắc đa phương tiếp tục là cơ chế chủ yếu để các thành viên xử lý các tranh chấp liên quan.

Một ví dụ gần đây là việc Ca-dắc-xtan yêu cầu tham vấn tại WTO liên quan đến biện pháp chống bán phá giá do In-đô-nê-xi-a áp dụng. Mặc dù các bên có thể xem xét giải quyết thông qua kênh song phương hoặc trong khuôn khổ các hiệp định thương mại khu vực (như thỏa thuận giữa In-đô-nê-xi-a và Liên minh Kinh tế Á-Âu – EAEU), các cơ chế này thường có mức độ ràng buộc và chi tiết thấp hơn so với các quy tắc của WTO về việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại. Do đó, WTO tiếp tục được xem là diễn đàn phù hợp để xử lý các tranh chấp liên quan.

Việc rà soát các biện pháp phòng vệ thương mại trong khuôn khổ WTO mang lại một số lợi ích như sau:

- Nâng cao tính minh bạch đối với các biện pháp đang được áp dụng trên toàn cầu;
- Tạo điều kiện để các thành viên nêu và xử lý các quan ngại liên quan đến từng vụ việc cụ thể;



- Thúc đẩy thảo luận và xử lý các vấn đề mang tính hệ thống phát sinh trong quá trình áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại.

Bên cạnh cơ chế giải quyết tranh chấp chính thức, các ủy ban chuyên môn của WTO cũng đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát và trao đổi thông tin giữa các thành viên. Trong trường hợp Cơ quan Phúc thẩm của WTO chưa hoạt động đầy đủ, các thành viên có thể cân nhắc sử dụng Cơ chế Trọng tài Phúc thẩm Tạm thời nhiều bên (MPIA) để duy trì hiệu quả giải quyết tranh chấp.

Ở cấp độ quốc gia, các cơ quan quản lý cũng đang tăng cường công cụ giám sát nhằm theo dõi việc thực thi các biện pháp phòng vệ thương mại. Đáng chú ý, Cơ quan Phòng vệ thương mại của Vương quốc Anh đã phát triển công cụ theo dõi luồng thương mại sau điều tra, cho phép phân tích sự thay đổi của nhập khẩu đối với các mặt hàng đang hoặc đã bị điều tra.

Công cụ này cung cấp dữ liệu chi tiết về xu hướng nhập khẩu theo thời gian, qua đó hỗ trợ đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng vệ thương mại. Trên thực tế, tác động của các biện pháp này có thể khác nhau giữa các ngành và quốc gia: trong một số trường hợp, nhập khẩu có xu hướng giảm và được thay thế bởi sản xuất trong nước hoặc nguồn cung từ các quốc gia khác; trong khi ở những trường hợp khác, nhập khẩu vẫn duy trì, thậm chí dẫn đến việc gia tăng chi phí đối với người tiêu dùng.

Tổng hợp từ worldtradelaw.net

EU RÀ SOÁT THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI ỐNG THÉP HÀN NHẬP KHẨU TỪ BÊ-LA-RÚT, NGA VÀ TRUNG QUỐC

Ngày 17/4/2026, Ủy ban châu Âu (EC) đã khởi xướng rà soát cuối kỳ đối với các biện pháp chống bán phá giá đang áp dụng đối với sản phẩm ống thép hàn nhập khẩu từ Bê-la-rút, Trung Quốc và Nga.

Cuộc rà soát được khởi xướng trên cơ sở đơn yêu cầu của Hiệp hội Các nhà sản xuất ống thép châu Âu, nộp ngày 16/01/2026. Theo nội dung đơn, việc chấm dứt các biện pháp chống bán phá giá có thể dẫn đến hành vi bán phá giá, đồng thời gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong Liên minh châu Âu.

Phạm vi rà soát bao gồm các sản phẩm ống thép hàn có tiết diện tròn, làm từ thép các-bon hoặc thép không hợp kim, với đường kính không vượt quá 168,3 mm. Một số sản phẩm được loại trừ khỏi phạm vi rà soát bao gồm: ống dùng cho đường ống dẫn dầu khí, ống chống và ống khai thác và các sản phẩm phục vụ ngành hàng không.

EC sẽ đánh giá khả năng tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá và thiệt hại đối với ngành sản xuất của Liên minh châu Âu trong trường hợp các biện pháp chống bán phá giá bị chấm dứt. Giai đoạn rà soát là năm 2025, trong khi việc đánh giá thiệt hại sẽ dựa trên dữ liệu từ năm 2022.

Dự kiến, quá trình rà soát sẽ kéo dài từ 12 đến 15 tháng. Trên cơ sở kết quả rà soát, EC sẽ quyết định việc gia hạn hoặc chấm dứt biện pháp chống bán phá giá, nhằm duy trì môi trường cạnh tranh công bằng trên thị trường sản phẩm ống thép của khu vực.

Trước đó, vào cuối tháng 3, EC cũng đã khởi xướng một cuộc điều tra mới nhằm xem xét khả năng áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm thép điện định hướng hạt (GOES) nhập khẩu.

Tổng hợp từ gmk.cente

PA-KI-XTAN KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI NHỰA PVC NHẬP KHẨU TỪ IN-ĐÔ-NÊ-XI-A VÀ HOA KỲ

Ủy ban Thuế quan Quốc gia Pa-ki-xtan (NTC) đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm nhựa Polyvinyl Chloride (PVC) nhập khẩu từ In-đô-nê-xi-a và Hoa Kỳ.

Vụ việc được khởi xướng trên cơ sở đơn kiện nộp ngày 26/3/2026 theo quy định của Luật chống bán phá giá năm 2015 bởi một nhà sản xuất PVC trong nước là Công ty Engro Polymer & Chemicals Limited.

Nguyên đơn cáo buộc rằng sản phẩm PVC nhập khẩu từ In-đô-nê-xi-a và Hoa Kỳ đang được bán vào thị trường Pa-ki-xtan với giá thấp hơn giá trị thông thường (bán phá giá), gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước, thể hiện qua các chỉ tiêu như sản lượng, doanh số và lợi nhuận suy giảm.

Sau khi xem xét sơ bộ các thông tin và bằng chứng do nguyên đơn cung cấp, NTC kết luận rằng có đủ cơ sở để khởi xướng điều tra theo quy định pháp luật hiện hành.

Vụ việc sẽ xem xét liệu sản phẩm PVC có xuất xứ hoặc được xuất khẩu từ In-đô-nê-xi-a và Hoa Kỳ có bị bán phá giá tại Pa-ki-xtan hay không, đồng thời đánh giá mức độ thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước.

Sản phẩm thuộc đối tượng điều tra là nhựa PVC được phân loại theo mã PCT 3904.10.90.

Giai đoạn điều tra xác định hành vi bán phá giá được xác định từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025, trong khi giai đoạn đánh giá thiệt hại kéo dài 3 năm, từ 01/01/2023 đến 31/12/2025.

NTC yêu cầu tất cả các bên liên quan, bao gồm nhà xuất khẩu, nhà nhập khẩu và các nhà sản xuất trong nước, đăng ký tham gia vụ việc và cung cấp thông tin cần thiết để phục vụ quá trình điều tra.

Tổng hợp từ Business Recorder

HOA KỲ ÁP DỤNG MỨC THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ SƠ BỘ ĐỐI VỚI PIN VÀ TẮM PIN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI NHẬP KHẨU TỪ ẤN ĐỘ, IN-ĐÔ-NÊ-XI-A VÀ LÀO

Ngày 23/4, Bộ Thương mại Hoa Kỳ thông báo áp dụng mức thuế chống bán phá giá sơ bộ đối với pin và tấm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Ấn Độ, Indonesia và Lào. Đây là động thái mới nhất trong chuỗi các biện pháp thuế đã được Hoa Kỳ áp dụng trong hơn một thập kỷ qua đối với các sản phẩm năng lượng mặt trời nhập khẩu từ châu Á.

Với quyết định sơ bộ này, các cơ quan thương mại liên bang Hoa Kỳ đã đứng về phía các nhà sản xuất năng lượng mặt trời trong nước khi xác định rằng các doanh nghiệp tại ba quốc gia nêu trên đã bán phá giá sản phẩm vào thị trường Hoa Kỳ.

Theo quyết định ban hành của Bộ Thương mại Hoa Kỳ, mức thuế chống bán phá giá sơ bộ (biên độ phá giá) được xác định ở mức 123,04% đối với hàng nhập khẩu từ Ấn Độ, 35,17% đối với In-đô-nê-xi-a và 22,46% đối với Lào.

Ba quốc gia này trong năm vừa qua chiếm khoảng 4,5 tỷ USD giá trị nhập khẩu sản phẩm năng lượng mặt trời của Hoa Kỳ, tương đương khoảng hai phần ba tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này.

Quyết định áp thuế chống bán phá giá được đánh giá là bất lợi đối với các nhà sản xuất tại các quốc gia liên quan, vốn đang cung cấp sản phẩm cho thị trường Hoa Kỳ có tốc độ tăng trưởng nhanh.

Ủy ban Thương mại Năng lượng Mặt trời Hoa Kỳ đã đệ đơn yêu cầu điều tra, bao gồm các doanh nghiệp như First Solar (trụ sở tại Tempe, bang Arizona), Qcells (đơn vị năng lượng mặt trời thuộc Hanwha của Hàn Quốc), cùng các công ty tư nhân Talon PV và Mission Solar. Ủy ban này cho rằng các kết luận sơ bộ đã xác định việc các nhà sản xuất tại các quốc gia nêu trên bán phá giá sản phẩm pin và mô-đun năng lượng mặt trời vào thị trường Hoa Kỳ với mức giá thấp giá thông



thường, làm suy giảm khả năng cạnh tranh của sản phẩm nội địa và bóp méo thị trường cạnh tranh.

Trước đó, Ủy ban này cũng đã thành công trong việc đề xuất áp thuế đối với sản phẩm nhập khẩu từ một số quốc gia Đông Nam Á, bao gồm Ma-lai-xi-a, Cam-pu-chia, Việt Nam và Thái Lan.

Bộ Thương mại Hoa Kỳ cho biết sẽ ban hành kết luận cuối cùng vào khoảng ngày 13/7 đối với sản phẩm từ Ấn Độ và In-đô-nê-xi-a, và khoảng ngày 9/9 đối với sản phẩm từ Lào.

Ngoài ra, cơ quan này cũng đã công bố mức thuế chống trợ cấp sơ bộ đối với ba quốc gia nêu trên vào tháng 2 vừa qua.

Tổng hợp từ Reuters

PA-KI-XTAN GIA HẠN BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI PHÔI THÉP NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC THÊM 5 NĂM

Ủy ban Thuế quan Quốc gia Pa-ki-xtan (NTC) đã quyết định gia hạn biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm phôi thép nhập khẩu từ Trung Quốc thêm 5 năm, sau khi kết thúc rà soát cuối kỳ.

Kết luận rà soát cho thấy việc chấm dứt biện pháp có khả năng dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá cũng như thiệt hại đáng kể đối với ngành sản xuất trong nước. Do đó, cơ quan điều tra đã đưa ra kết luận và quyết định tiếp tục áp dụng biện pháp.

Theo đó, mức thuế chống bán phá giá hiện hành khoảng 24,04% đối với phôi thép nhập khẩu từ Trung Quốc sẽ tiếp tục được duy trì trong giai đoạn 5 năm tiếp theo.

Biện pháp này dự kiến có hiệu lực trong 5 năm kể từ ngày 22/6/2025 và áp dụng đối với các sản phẩm thép bán thành phẩm thuộc nhiều mã HS khác nhau.

Được biết, Pa-ki-xtan lần đầu áp dụng thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng này vào năm 2017, với mức thuế tương tự và thời hạn 5 năm. Sau đó, biện pháp tiếp tục được gia hạn thông qua các kỳ rà soát định kỳ theo quy định của cơ quan điều tra.

Việc tiếp tục duy trì biện pháp nhằm bảo vệ ngành sản xuất thép trong nước của Pa-ki-xtan trước áp lực cạnh tranh từ hàng nhập khẩu bán phá giá, đồng thời cho thấy xu hướng gia tăng áp dụng và kéo dài các biện pháp phòng vệ thương mại trong lĩnh vực thép trên phạm vi toàn cầu.

Tổng hợp từ SteelRadar

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU MẶT BÍCH BẰNG THÉP KHÔNG GỈ VÀO THỊ TRƯỜNG HOA KỲ

1. Mô tả mặt hàng mặt bích bằng thép không gỉ

Mặt bích bằng thép không gỉ (Stainless steel flangers) là một loại phụ kiện cơ khí quan trọng, có hình dạng chủ yếu là đĩa tròn, được thiết kế với lỗ trung tâm để lắp ghép với đầu ống hoặc thiết bị và các lỗ bu lông bố trí đều xung quanh nhằm liên kết chặt chẽ với các mặt bích tương ứng, tạo thành một hệ thống kết nối kín, ổn định và có khả năng chịu áp lực cao. Sản phẩm này thường được chế tạo từ các mác thép không gỉ phổ biến như inox 304, 304L, 316, 316L hoặc 321, nhờ đó có khả năng chống ăn mòn vượt trội trong nhiều môi trường khác nhau như môi trường hóa chất, môi trường nước biển có độ mặn cao, hoặc môi trường nhiệt độ và áp suất lớn. Về mặt cấu tạo, mặt bích có thể được gia công với nhiều dạng khác nhau tùy theo phương thức kết nối, bao gồm mặt bích hàn cổ (weld neck) với phần cổ dài giúp phân bố ứng suất tốt, mặt bích trượt (slip-on) dễ lắp đặt, mặt bích ren (threaded) không cần hàn, và mặt bích mù (blind flange) dùng để bịt kín đầu ống. Ngoài ra, bề mặt tiếp xúc của mặt bích cũng được thiết kế đa dạng như dạng mặt lồi (RF), mặt phẳng (FF) hoặc dạng rãnh vòng (RTJ), nhằm đảm bảo độ kín khít cao khi kết hợp với gioăng làm kín trong các điều kiện vận hành khác nhau.

Kích thước danh nghĩa, cấp áp lực và các yêu cầu kỹ thuật của mặt bích được sản xuất theo nhiều tiêu chuẩn quốc tế như ASME/ANSI (Hoa Kỳ), DIN (châu Âu), JIS (Nhật Bản) hoặc BS (Anh), giúp sản phẩm có tính đồng bộ cao và dễ dàng tích hợp vào các hệ thống đường ống toàn cầu. Quá trình sản xuất mặt bích thường bao gồm các công đoạn như rèn, cán hoặc đúc, sau đó gia công cơ khí chính xác (tiện, khoan, phay) để đạt được độ chính xác kích thước và độ nhẵn bề mặt theo yêu cầu kỹ thuật; trong một số trường hợp đặc thù, bề mặt còn được xử lý đánh bóng hoặc thụ động hóa để tăng khả năng chống ăn mòn và đáp ứng tiêu chuẩn vệ sinh nghiêm ngặt. Nhờ những đặc tính như độ bền cơ học cao, khả năng chịu tải và chịu áp lực tốt, chống oxy hóa, tuổi thọ dài và dễ dàng tháo lắp,

bảo trì, mặt bích bằng thép không gỉ được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực công nghiệp như dầu khí, hóa chất, năng lượng, đóng tàu, xử lý nước, thực phẩm và dược phẩm. Trong bối cảnh các ngành công nghiệp ngày càng yêu cầu cao về độ an toàn, độ bền và tính bền vững của vật liệu, mặt bích thép không gỉ tiếp tục giữ vai trò thiết yếu trong việc đảm bảo hiệu quả vận hành, hạn chế rò rỉ và tối ưu chi phí vận hành, bảo trì cho các hệ thống đường ống hiện đại.

Quy trình sản xuất mặt bích bằng thép không gỉ

Quy trình sản xuất mặt bích bằng thép không gỉ là một chuỗi các công đoạn kỹ thuật chặt chẽ, nhằm đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn cao về độ bền cơ học, khả năng chịu áp lực và chống ăn mòn trong các môi trường làm việc khắc nghiệt. Trước hết, nguyên liệu đầu vào là thép không gỉ (thường ở dạng phiến thanh, phiến tấm hoặc phiến đúc) được lựa chọn kỹ lưỡng theo các mác thép phù hợp như inox 304, 316 hoặc 321, đáp ứng các yêu cầu về thành phần hóa học và cơ tính theo tiêu chuẩn quốc tế. Sau đó, phiến được đưa vào công đoạn tạo hình, phổ biến nhất là rèn nóng hoặc cán, trong đó kim loại được nung ở nhiệt độ cao và ép tạo hình dưới lực lớn để đạt được cấu trúc tinh thể đồng đều, giúp tăng cường độ bền và khả năng chịu tải của sản phẩm; ngoài ra, một số loại mặt bích có thể được sản xuất bằng phương pháp đúc đối với các thiết kế phức tạp.

Tiếp theo là công đoạn gia công cơ khí chính xác, bao gồm tiện, khoan lỗ tâm, khoan lỗ bu lông và gia công bề mặt tiếp xúc như mặt lồi, mặt phẳng hoặc rãnh vòng. Công đoạn này đòi hỏi độ chính xác cao để đảm bảo khả năng lắp ghép đồng bộ và độ kín khít khi vận hành. Sau gia công, sản phẩm có thể được xử lý nhiệt (như ủ hoặc tôi) nhằm cải thiện cấu trúc vật liệu, giảm ứng suất dư và tăng tính ổn định cơ học. Tiếp đó là các bước xử lý bề mặt như tẩy gỉ, đánh bóng, phun bi hoặc thụ động hóa để nâng cao khả năng chống ăn mòn và đáp ứng các yêu cầu về thẩm mỹ hoặc vệ sinh, đặc biệt trong ngành thực phẩm và dược phẩm.

Song song với quá trình sản xuất là các bước kiểm tra và kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt, bao gồm kiểm tra kích thước, kiểm tra thành phần hóa học, thử cơ tính (độ bền kéo, độ cứng), kiểm tra không phá hủy (NDT) như siêu âm,

chụp X-quang hoặc kiểm tra thẩm thấu để phát hiện khuyết tật bên trong. Ngoài ra, sản phẩm còn được thử áp lực và kiểm tra độ kín nếu cần thiết, nhằm đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn như ASME/ANSI, DIN, JIS hoặc BS. Cuối cùng, mặt bích được làm sạch, đánh dấu (marking) thông tin kỹ thuật, đóng gói và bảo quản đúng quy cách trước khi xuất xưởng. Nhờ quy trình sản xuất đồng bộ và kiểm soát chặt chẽ ở từng công đoạn, mặt bích bằng thép không gỉ không chỉ đảm bảo chất lượng ổn định mà còn đáp ứng tốt các yêu cầu khắt khe của thị trường quốc tế và các ngành công nghiệp chuyên sâu.

Thị trường mặt bích bằng thép không gỉ của Hoa Kỳ và xu hướng

Thị trường mặt bích bằng thép không gỉ tại Hoa Kỳ là một bộ phận quan trọng trong tổng thể ngành công nghiệp vật liệu và thiết bị đường ống, có quy mô lớn và mức độ phát triển cao, gắn liền với các ngành công nghiệp nền tảng như dầu khí, hóa chất, năng lượng, xử lý nước và xây dựng hạ tầng. Trong bối cảnh Hoa Kỳ là một trong những quốc gia có hệ thống cơ sở hạ tầng công nghiệp hiện đại và nhu cầu năng lượng lớn, nhu cầu đối với các sản phẩm mặt bích, đặc biệt là mặt bích thép không gỉ có khả năng chống ăn mòn và chịu áp lực cao, luôn duy trì ở mức ổn định. Thị trường này chịu ảnh hưởng mạnh từ các dự án đầu tư vào đường ống dẫn dầu, khí tự nhiên, nhà máy điện, cũng như các chương trình nâng cấp và thay thế hệ thống hạ tầng cũ. Theo các nghiên cứu thị trường, ngành mặt bích đường ống tại Hoa Kỳ nằm trong xu hướng tăng trưởng dài hạn cùng với thị trường toàn cầu, với quy mô hàng tỷ USD và tốc độ tăng trưởng bình quân khoảng 4–5%/năm trong giai đoạn tới, phản ánh nhu cầu bền vững từ các ngành công nghiệp chủ chốt.

Về cơ cấu nhu cầu, mặt bích thép không gỉ tại Hoa Kỳ được sử dụng chủ yếu trong các lĩnh vực có yêu cầu cao về an toàn và độ bền như dầu khí, hóa dầu và sản xuất năng lượng, trong đó riêng ngành dầu khí chiếm tỷ trọng lớn nhất nhờ nhu cầu vận chuyển và xử lý chất lỏng, khí ở áp suất cao và môi trường ăn mòn. Ngoài ra, các ngành như thực phẩm, dược phẩm và xử lý nước cũng ngày càng gia tăng sử dụng mặt bích inox do yêu cầu khắt khe về vệ sinh và độ bền vật liệu. Sự phát triển của các dự án năng lượng tái tạo và hạ tầng nước sạch tại Hoa Kỳ

cũng góp phần mở rộng phạm vi ứng dụng của sản phẩm này. Bên cạnh đó, xu hướng “nội địa hóa sản xuất” và các chính sách hỗ trợ ngành thép trong nước đã thúc đẩy nhu cầu đối với các sản phẩm thép không gỉ sản xuất nội địa, đồng thời hạn chế sự cạnh tranh từ hàng nhập khẩu giá rẻ.

Về xu hướng thị trường, trong những năm gần đây, thị trường mặt bích thép không gỉ tại Hoa Kỳ đang chuyển dịch theo hướng ưu tiên các sản phẩm có chất lượng cao, tiêu chuẩn kỹ thuật nghiêm ngặt và thân thiện với môi trường. Các doanh nghiệp ngày càng chú trọng đến việc ứng dụng công nghệ sản xuất tiên tiến, tối ưu hóa thiết kế và nâng cao khả năng chống ăn mòn nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng. Đồng thời, xu hướng phát triển bền vững và giảm phát thải carbon đang thúc đẩy nhu cầu đối với các loại thép không gỉ “xanh” và quy trình sản xuất tiết kiệm năng lượng. Tuy nhiên, thị trường cũng đối mặt với một số thách thức như biến động giá nguyên liệu, chi phí năng lượng cao và áp lực cạnh tranh từ các nhà cung cấp quốc tế, đặc biệt là từ châu Á. Dù vậy, trong dài hạn, với nền tảng công nghiệp vững chắc, nhu cầu đầu tư hạ tầng lớn và xu hướng chuyển dịch sang các vật liệu có độ bền cao, thị trường mặt bích bằng thép không gỉ tại Hoa Kỳ được đánh giá sẽ tiếp tục tăng trưởng ổn định và đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng công nghiệp toàn cầu.

2. Tình hình nhập khẩu mặt bích bằng thép không gỉ từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Hoa Kỳ

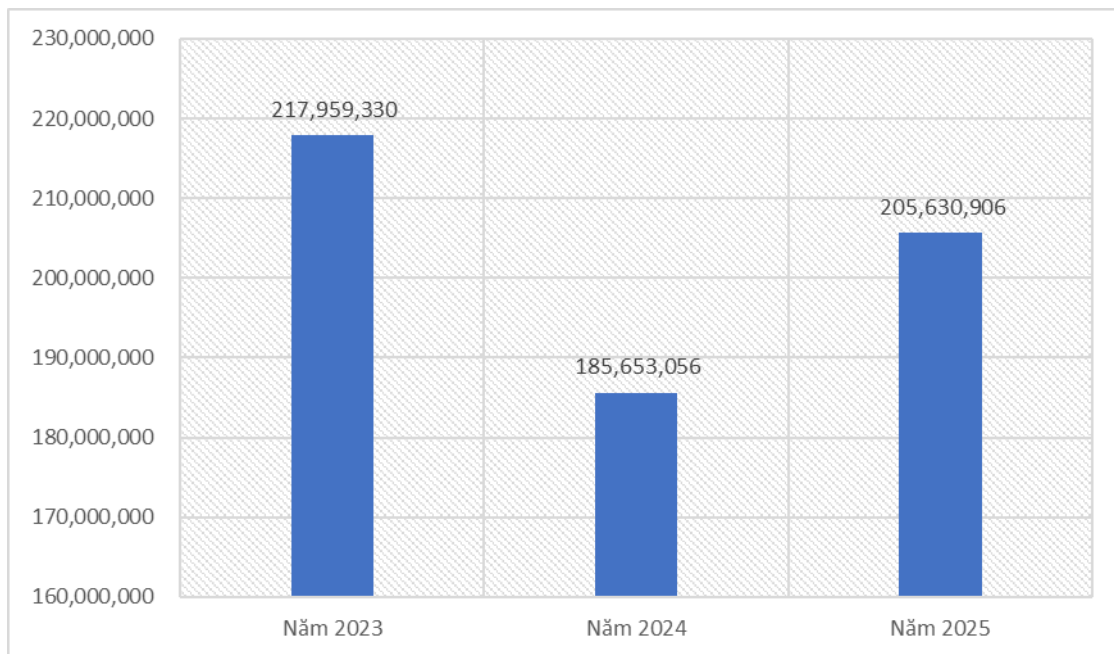
Năm 2023, tổng giá trị nhập khẩu mặt bích bằng thép không gỉ từ tất cả các thị trường trên thế giới vào Hoa Kỳ đạt 218 triệu USD, trong đó Ấn Độ là nhà cung cấp lớn nhất, tiếp theo là Hàn Quốc, I-ta-li-a, Việt Nam và Trung Quốc. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự sụt giảm so với năm 2022 đạt 185,7 triệu USD. Tuy nhiên, trong năm 2025, trị giá nhập khẩu vào Hoa Kỳ lại gia tăng trở lại đạt 205,6 triệu USD.

Xét tổng thể giai đoạn 2023–2025, nhập khẩu mặt bích thép không gỉ của Hoa Kỳ có đặc điểm nổi bật là duy trì quy mô tương đối lớn nhưng có xu hướng điều chỉnh theo chu kỳ giá và nhu cầu; cơ cấu nguồn cung tập trung vào các nước

châu Á như Ấn Độ, Hàn Quốc, Việt Nam và Trung Quốc, cùng với các nhà cung cấp châu Âu như Ý và Đức và chịu tác động ngày càng mạnh từ các biện pháp bảo hộ thương mại và chính sách công nghiệp của Hoa Kỳ. Trong bối cảnh đó, xu hướng dài hạn cho thấy Hoa Kỳ vẫn cần nhập khẩu mặt bích thép không gỉ do hạn chế về chi phí sản xuất trong nước và yêu cầu đa dạng hóa nguồn cung, tuy nhiên mức độ nhập khẩu sẽ ngày càng phụ thuộc vào các yếu tố như biến động giá thép toàn cầu, chính sách thuế quan và chiến lược “nội địa hóa” chuỗi cung ứng.

Tổng giá trị nhập khẩu mặt bích bằng thép không gỉ sang thị trường Hoa Kỳ từ 2023 đến 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: S&P Global

Năm 2024, Ấn Độ là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, đạt 64,6 triệu USD, chiếm 34,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. I-ta-li-a xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 26,2 triệu USD, chiếm 14,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Hàn Quốc xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt

17,4 triệu USD, chiếm 9,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Đức xếp thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 16 triệu USD, chiếm 8,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Việt Nam xếp thứ năm với trị giá xuất khẩu đạt 12,3 triệu USD, chiếm 6,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc) và Tây Ban Nha lần lượt xếp thứ sáu, thứ bảy và thứ tám với trị giá xuất khẩu đạt 10,1 triệu USD, 6,9 triệu USD và 6,7 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường Hoa Kỳ đạt 171,7 triệu USD, chiếm 92,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tổng trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của các nguồn cung ứng khác đạt 13,9 triệu USD, chiếm 7,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ.

Năm 2025, Ấn Độ tiếp tục là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, đạt 91,9 triệu USD, chiếm 44,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. I-ta-li-a xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 21,2 triệu USD, chiếm 10,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Việt Nam xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu tăng 45,6%, đạt 17,9 triệu USD, chiếm 8,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Hàn Quốc xếp thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 13,5 triệu USD, chiếm 6,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Đức và Trung Quốc lần lượt xếp thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 12,6 triệu USD và 7,8 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của mười nguồn cung ứng sang thị trường Hoa Kỳ đạt 191,8 triệu USD, chiếm 93,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tổng trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của các nguồn cung ứng khác đạt 13,9 triệu USD, chiếm 6,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK năm 2024	Trị giá NK năm 2025	2025 so với 2024	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Ấn Độ	64.553.286	91.855.239	42,3%	34,8%	44,7%
I-ta-li-a	26.211.618	21.247.813	-18,9%	14,1%	10,3%
Việt Nam	12.326.357	17.948.691	45,6%	6,6%	8,7%
Hàn Quốc	17.440.529	13.530.568	-22,4%	9,4%	6,6%
Đức	16.027.728	12.584.506	-21,5%	8,6%	6,1%
Trung Quốc	10.115.559	7.799.806	-22,9%	5,4%	3,8%
Mê-hi-cô	6.174.764	7.719.931	25,0%	3,3%	3,8%
Đài Loan (Trung Quốc)	6.927.788	6.895.883	-0,5%	3,7%	3,4%
Tây Ban Nha	6.690.229	6.544.053	-2,2%	3,6%	3,2%
Vương quốc Anh	5.264.478	5.648.361	7,3%	2,8%	2,7%

Nguồn: S&P Global

Trong 2 tháng năm 2026, tổng kim ngạch nhập khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của Hoa Kỳ tăng nhẹ 0,6% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt gần 32 triệu USD. Ấn Độ tiếp tục là nguồn cung cấp mặt bích bằng thép không gỉ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, đạt 16,8 triệu USD, chiếm 52,6% tổng kim ngạch

nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. I-ta-li-a xếp thứ hai trong số các nguồn cung ứng lớn mặt bích bằng thép không gỉ sang thị trường Hoa Kỳ với kim ngạch xuất khẩu đạt 3,2 triệu USD, chiếm 10,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Việt Nam xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 1,8 triệu USD, chiếm 5,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Đức, Đài Loan (Trung Quốc) và Hàn Quốc xếp thứ tư, thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu lần lượt đạt 1,4 triệu USD, 1,3 triệu USD và 1,2 triệu USD.

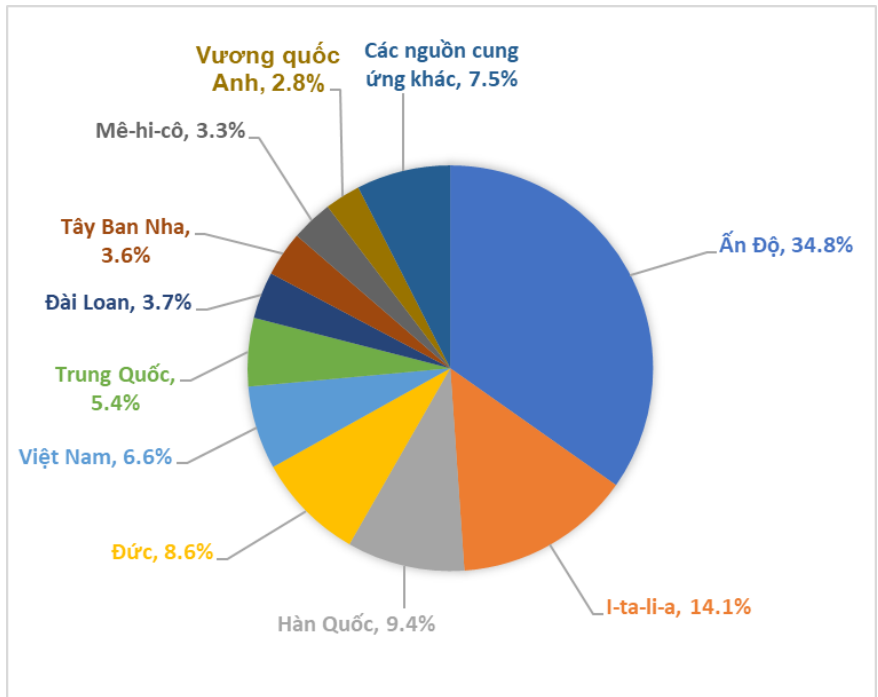
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ trong 2 tháng năm 2025 và 2026

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK 2 tháng 2025	Trị giá NK 2 tháng 2026	2T/2026 so với 2T/2025	Tỷ trọng 2026
Ấn Độ	14.816.766	16.824.816	13,6%	52,6%
Italia	3.747.327	3.240.589	-13,5%	10,1%
Việt Nam	2.861.838	1.803.981	-37,0%	5,6%
Đức	1.197.321	1.402.216	17,1%	4,4%
Đài Loan (Trung Quốc)	1.185.827	1.252.269	5,6%	3,9%
Hàn Quốc	1.902.018	1.158.308	-39,1%	3,6%
Mê-hi-cô	989.266	1.058.246	7,0%	3,3%
Trung Quốc	1.212.103	949.745	-21,6%	3,0%
Tây Ban Nha	634.014	890.109	40,4%	2,8%
Ca-na-đa	716.841	795.395	11,0%	2,5%

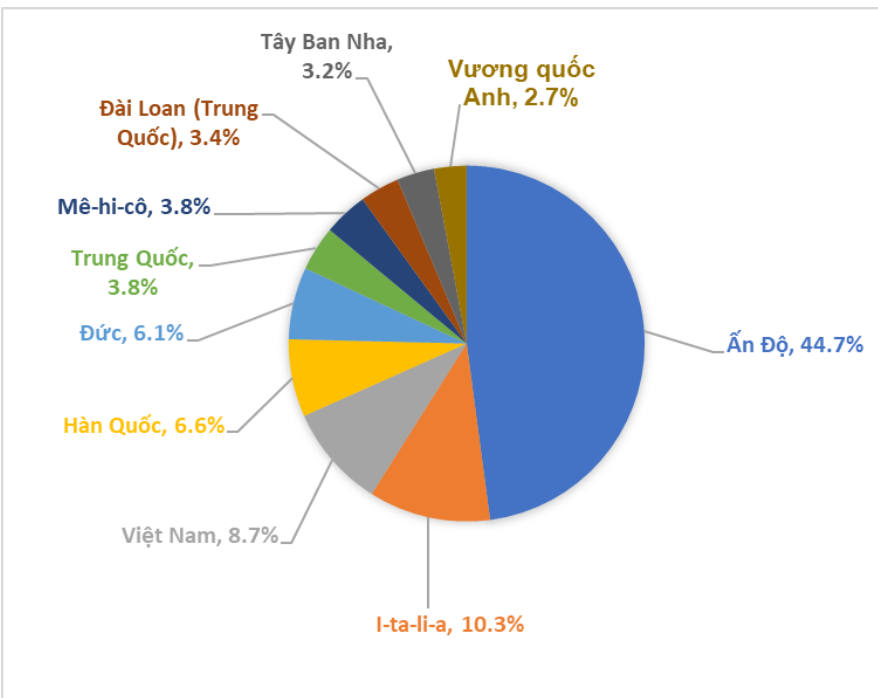
Nguồn: S&P Global

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2024



Nguồn: S&P Global

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2025



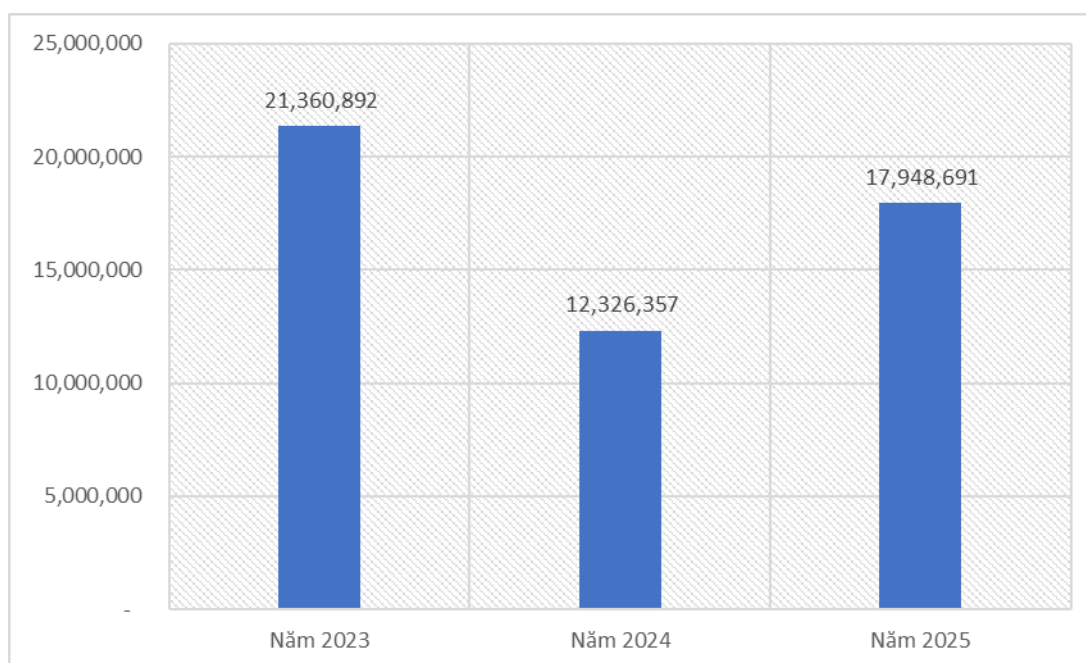
Nguồn: S&P Global

3. Tình hình nhập khẩu mặt bích bằng thép không gỉ vào Hoa Kỳ từ Việt Nam

Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng mặt bích bằng thép không gỉ của Việt Nam đạt 21,4 triệu USD, chiếm 9,8% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng mặt bích bằng thép không gỉ của Hoa Kỳ. Năm 2024, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam giảm 42,3%, đạt 12,3 triệu USD, chiếm 6,6% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Hoa Kỳ. Năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng mặt bích bằng thép không gỉ của Hoa Kỳ tăng so với năm trước đó, đạt 18 triệu USD, chiếm 8,7% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này của Hoa Kỳ, Việt Nam xếp thứ ba các nguồn cung cấp mặt bích bằng thép không gỉ sang thị trường Hoa Kỳ.

Tổng trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của Việt Nam sang Hoa Kỳ từ năm 2023 đến 2025

Đơn vị: USD



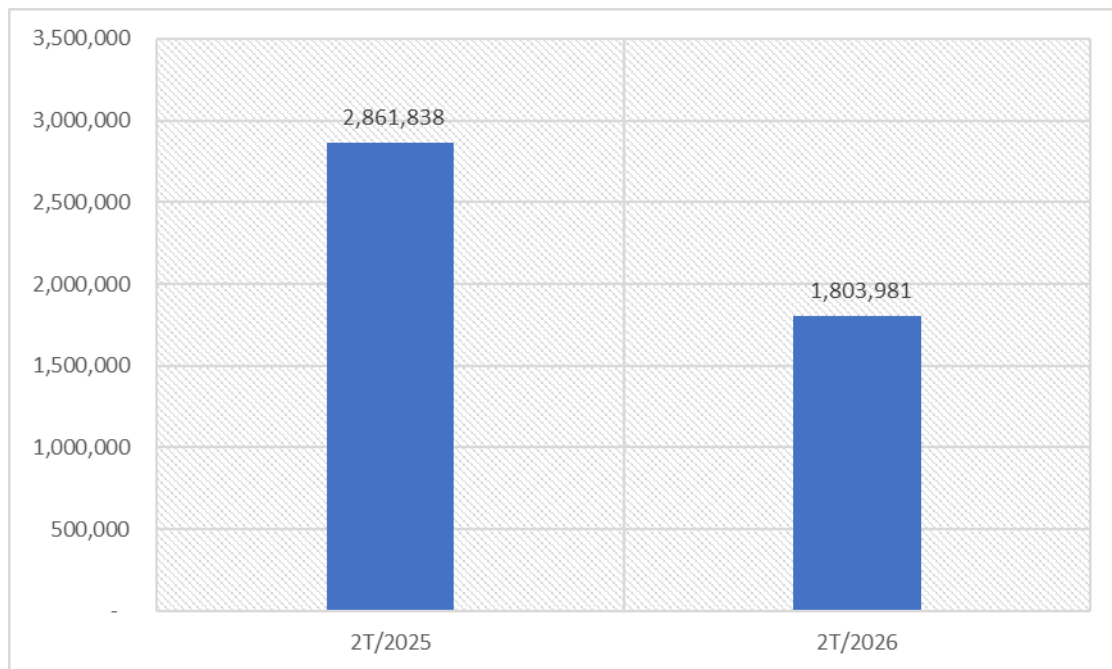
Nguồn: S&P Global

Trong 2 tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ đạt 2,9 triệu USD, chiếm 9% tổng kim

ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ, Việt Nam xếp thứ ba trong số các nguồn cung có trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ. Trong 2 tháng đầu năm 2026, trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của Việt Nam giảm 37% so với cùng kỳ năm trước, đạt 1,8 triệu USD, chiếm 5,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn tiếp tục xếp thứ ba trong số các nguồn cung có trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ.

Trị giá xuất khẩu mặt bích bằng thép không gỉ của Việt Nam sang Hoa Kỳ trong 2 tháng năm 2025 và 2026

Đơn vị: USD



Nguồn: S&P Global

4. Cảnh báo và khuyến nghị

Hoa Kỳ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với mặt bích bằng thép không gỉ nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ.

Đây là mặt hàng có rủi ro bị Hoa Kỳ tiến hành điều tra phòng vệ thương mại hoặc điều tra chống lẩn tránh. Các doanh nghiệp xuất khẩu sang Hoa Kỳ cần

lưu ý tránh sử dụng các nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ để sản xuất sản phẩm này.

Các doanh nghiệp cần chủ động xây dựng chiến lược phòng vệ thương mại ngay từ sớm thay vì chỉ phản ứng khi vụ việc xảy ra. Trước hết, cần kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất khẩu, tránh cạnh tranh bằng cách giảm giá quá mức có thể bị coi là bán phá giá, đồng thời xây dựng hệ thống sổ sách kế toán minh bạch, chuẩn hóa theo thông lệ quốc tế để sẵn sàng cung cấp khi cơ quan điều tra yêu cầu. Doanh nghiệp cũng cần thường xuyên theo dõi diễn biến thị trường, đặc biệt là lượng xuất khẩu và thị phần tại Hoa Kỳ, nhằm phát hiện sớm các dấu hiệu có thể dẫn đến điều tra. Bên cạnh đó, việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu là cần thiết để giảm phụ thuộc vào một thị trường duy nhất và hạn chế rủi ro khi bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại. Doanh nghiệp cũng nên nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư vào công nghệ và xây dựng thương hiệu để cạnh tranh bằng giá trị thay vì chỉ dựa vào giá thấp.

Ngoài ra, sự phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà nước (Cục Phòng vệ thương mại) và hiệp hội ngành hàng đóng vai trò rất quan trọng. Khi có dấu hiệu bị điều tra, doanh nghiệp cần tích cực hợp tác với cơ quan điều tra Hoa Kỳ, tham gia đầy đủ các bước trong quá trình điều tra và cân nhắc thuê tư vấn pháp lý có kinh nghiệm để bảo vệ quyền lợi.

Về dài hạn, doanh nghiệp cần chú trọng tuân thủ quy tắc xuất xứ, tránh các hành vi có thể bị coi là lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại như chuyển tải bất hợp pháp hoặc gia công đơn giản. Trong bối cảnh xu hướng bảo hộ thương mại trên thế giới ngày càng gia tăng, việc chủ động nâng cao năng lực phòng vệ thương mại không chỉ giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro mà còn tạo nền tảng phát triển bền vững khi tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

**Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội**

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

